

Số: /KH-UBND

Quảng Phú, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2026-2027

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông và các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo: số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non; số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông; Thông tư số 26/2025/TT-BGDĐT ngày 25/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục; Kết luận số 111-KL/TU ngày 19/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị lần thứ Mười Bốn; Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 của UBND tỉnh về việc quy định vùng tạo nguồn đào tạo nhân lực cho các dân tộc để tuyển sinh thêm vào trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Thực hiện Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2026-2027 tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông nội trú và trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 1185/SGDĐT-QLCLCNTT ngày 29/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10; tuyển sinh giáo dục thường xuyên năm học 2026-2027,

Căn cứ thực tế tình hình phát triển giáo dục trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân xã Quảng Phú ban hành Kế hoạch Tuyển sinh mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2026-2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Duy trì và phát triển công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; giữ vững và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS; đáp

ứng nhu cầu học tập, rèn luyện của trẻ, của học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc quy định về thời gian tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh, độ tuổi và số học sinh/lớp. Đối với trường mầm non, mẫu giáo phải căn cứ điều kiện cơ sở vật chất hiện tại để tuyển sinh.

- Khuyến khích thực hiện tuyển sinh theo hình thức trực tuyến, đảm bảo công bằng và khách quan, thuận lợi cho học sinh và phụ huynh học sinh. Việc xét tuyển sinh phải đảm bảo chính xác, đúng quy chế.

II. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Phân tuyển địa bàn tuyển sinh và giao chỉ tiêu tuyển sinh

Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở sử dụng kết quả của Đề án 06, kết hợp chính xác dữ liệu nơi ở hiện tại thực tế của học sinh thông qua mã định danh, thực hiện dự báo được số lượng trẻ 5 tuổi và học sinh trong độ tuổi tuyển sinh trong việc thực hiện phân tuyển tuyển sinh; đảm bảo tỷ lệ học sinh/lớp theo quy định tại số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non; số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Ở đợt 1 (đến ngày 10/7/2026): Ưu tiên xét tuyển trẻ, học sinh theo khoảng các từ nhà đến trường; từ đợt 2 (sau ngày 10/7/2026 đến ngày 15/8/2026), nếu còn chỉ tiêu thì thực hiện xét tuyển học sinh theo thứ tự nộp hồ sơ cho đến hết chỉ tiêu tuyển sinh.

Đối với học sinh không thuộc tuyển tuyển sinh nhưng chỗ ở thực tế ở gần trường và có nhu cầu học tại trường, Hội đồng tuyển sinh nhà trường có thể xem xét tuyển học sinh vào học, với điều kiện không vượt quá sĩ số học sinh/lớp theo quy định. Việc xét tuyển đối với đối tượng này phải đảm bảo công khai, minh bạch và phải được UBND xã phê duyệt.

Các trường mầm non tư thục và các nhóm trẻ, các điểm lớp mầm non độc lập không được phép tuyển sinh vượt quá khả năng đáp ứng tiêu chuẩn về đội ngũ giáo viên và diện tích bình quân phòng sinh hoạt chung theo quy định tại Điều lệ trường mầm non hiện hành.

2. Thời điểm hoàn thành công tác tuyển sinh:

2.1. Các trường tiểu học, THCS hoàn thành công tác tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 trước ngày 15/7/2026 trong đó:

- Tuyển sinh học sinh trong tuyển tuyển sinh đến ngày 10/7/2026.
- Từ ngày 11/7/2026 đến ngày 15/7/2026: nếu đã tuyển sinh hết học sinh trên

địa bàn mà còn chỉ tiêu tuyển sinh thì được phép tuyển sinh học sinh ngoài địa bàn (nếu có).

- Sau ngày 15/7/2026, nếu còn đối tượng trong tuyển chưa tuyển được (không tính số lượng đã tuyển sinh nơi khác) thì phải báo cáo UBND xã trước khi thực hiện, nhưng phải đảm bảo hoàn thành trước ngày 10/8/2026 đối với Tiểu học và ngày 25/8/2026 đối với THCS.

2.2. Các trường mầm non hoàn thành công tác tuyển sinh trước ngày 20/8/2026 trong đó:

- Tuyển sinh học sinh trong tuyển tuyển sinh đến ngày 10/7/2026.

- Từ ngày 11/7/2026 đến ngày 20/8/2026: nếu đã tuyển sinh hết học sinh trên địa bàn mà còn chỉ tiêu tuyển sinh thì được phép tuyển sinh học sinh ngoài địa bàn (nếu có).

- Sau ngày 20/8/2026, nếu còn đối tượng trong tuyển chưa tuyển được (không tính số lượng đã tuyển sinh nơi khác) thì phải báo cáo UBND xã trước khi thực hiện, nhưng phải đảm bảo hoàn thành trước ngày 05/9/2026.

3. Công tác phối hợp:

Tổ chức thực hiện việc bàn giao chất lượng và hồ sơ, dữ liệu, danh sách trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình Mầm non từ trường mầm non cho trường tiểu học, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học cho trường THCS.

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA BÀN VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

1. Hình thức nộp hồ sơ và xét tuyển sinh:

a) Nộp hồ sơ tuyển sinh:

Hồ sơ tuyển sinh nộp trực tuyến hoặc trực tiếp (*khuyến khích nộp hồ sơ trực tuyến*). Đối với các trường tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến, cần phân công người hỗ trợ, hướng dẫn cha, mẹ học sinh thực hiện đăng ký tuyển sinh trên hệ thống tuyển sinh trực tuyến.

Các trường kiểm tra, đối chiếu sự chính xác và tính hợp lệ của học bạ, căn cước (hoặc mã định danh), giấy khai sinh và các hồ sơ khác có liên quan trước khi nhận hồ sơ dự tuyển.

b) Hình thức tuyển sinh: thực hiện xét tuyển.

Học sinh đã trúng tuyển ở một trường công lập thì không được duyệt trúng tuyển ở trường công lập khác trên địa bàn xã.

2. Tuyển sinh mầm non

a) Đối tượng

Huy động tối đa trẻ em 5 tuổi đang cư trú trên địa bàn ra lớp; phần đầu huy

động trẻ em từ 3 tuổi đến 5 tuổi ra lớp đạt tỉ lệ trên 88%, trẻ em dưới 3 tuổi ra lớp đạt tỉ lệ trên 18%.

Các cơ sở giáo dục mầm non khi tiếp nhận trẻ cần đảm bảo đủ các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đảm bảo số trẻ/lớp, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và trang thiết bị theo đúng quy định.

Các trường và lớp mầm non tư thục thực hiện tuyển sinh trẻ độ tuổi 0-5 tuổi theo điều kiện đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất theo quy định của Bộ GDĐT; tuyệt đối không được tuyển sinh vượt quá năng lực đáp ứng của trường, lớp.

b) Địa bàn và chỉ tiêu tuyển sinh: thực hiện theo quy định của UBND xã (*theo Phụ lục I*).

c) Hồ sơ:

- Đơn đăng ký nhập học;
- Bản sao giấy khai sinh hoặc bản sao căn cước hoặc mã định danh cá nhân;
- Các giấy tờ minh chứng thuộc diện ưu tiên (nếu có)

d) Hội đồng tuyển sinh

Hiệu trưởng trường mầm non quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh, trình UBND xã phê duyệt; thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng; Phó chủ tịch là Phó hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn; thư kí và ủy viên là giáo viên, nhân viên của nhà trường.

đ) Báo cáo kết quả tuyển sinh:

Trước ngày 05/9/2026, các trường nộp hồ sơ về Phòng VHXH xã, bao gồm: báo cáo công tác tuyển sinh và danh sách trẻ (theo lớp).

3. Tuyển sinh vào lớp 1

a) Đối tượng:

Huy động 100% trẻ 6 tuổi và trẻ em trên 6 tuổi chưa ra lớp hoặc bỏ học lớp 1 các năm học trước đang cư trú trên địa bàn tuyển sinh.

b) Địa bàn và chỉ tiêu tuyển sinh:

Địa bàn tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh từng trường thực hiện theo quy định của UBND xã (*theo Phụ lục II*), bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho học sinh đến trường. Học sinh ở vùng giáp ranh địa bàn tuyển sinh có nguyện vọng được học tập tại trường phải được UBND xã phê duyệt.

c) Hồ sơ tuyển sinh:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 1.
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin cư trú sinh sống cùng cha, mẹ trên địa bàn (nơi ở thực tế theo VneID).
- Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình mầm non 5 tuổi (nếu có).

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

- Đối với trẻ ngoài xã, phải được chính quyền địa phương nơi trẻ cư trú hợp pháp đồng ý tham gia dự tuyển.

d) Hội đồng tuyển sinh

Hiệu trưởng trường tiểu học quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh trình UBND xã phê duyệt; thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng; Phó chủ tịch là Phó hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn; thư kí và ủy viên là giáo viên, nhân viên của nhà trường.

đ) Duyệt hồ sơ tuyển sinh lớp 1:

Các trường nộp hồ sơ về Phòng VHXH xã như sau:

- Ngày 11/7/2026: Báo cáo số lượng tuyển sinh lần 1.

- Ngày 15/7/2026: Nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả tuyển sinh; các trường có nhiều học sinh dân tộc thiểu số (DTTS) nộp kèm theo Kế hoạch thực hiện Chương trình tăng cường Tiếng Việt cho học sinh DTTS trước khi vào lớp 1, thực hiện từ 01/8/2026.

- Ngày 10/8/2026: nộp hồ sơ duyệt kết quả tuyển sinh bổ sung.

4. Tuyển sinh vào lớp 6

a) Đối tượng:

- Huy động 100% học sinh đang cư trú trên địa bàn tuyển sinh đã hoàn thành Chương trình tiểu học năm học 2025-2026 ra lớp.

b) Địa bàn và chỉ tiêu tuyển sinh:

Thực hiện theo quy định của UBND xã (*theo Phụ lục III*), bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho học sinh đến trường. Trong đó học sinh ở vùng giáp ranh địa bàn tuyển sinh có nguyện vọng được học tập tại trường phải được UBND xã cho phép, phê duyệt.

c) Hồ sơ tuyển sinh:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 6.

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin cư trú sinh sống cùng cha, mẹ trên địa bàn (nơi ở thực tế theo VneID).

- Học bạ tiểu học hợp lệ.

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

- Học sinh ở xã khác tham gia dự tuyển vào các trường THCS trên địa bàn xã Quảng Phú phải được chính quyền địa phương nơi cư trú hợp pháp đồng ý.

d) Tiêu chí xét tuyển

Sử dụng kết quả đánh giá giáo dục cuối năm của học sinh trong 5 năm học ở cấp Tiểu học (nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó) làm điểm xét tuyển. Kết quả giáo dục của học sinh được đánh giá theo các mức độ: Hoàn thành xuất sắc, Hoàn thành tốt, Hoàn thành (điểm a, khoản 2 Điều 9 Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Mức đánh giá kết quả giáo dục của mỗi năm học cấp tiểu học được quy đổi ra điểm số cụ thể như sau:

+ “Hoàn thành xuất sắc” được quy đổi là 10,0 (mười) điểm;

+ “Hoàn thành tốt” được quy đổi là 9,0 (chín) điểm;

+ “Hoàn thành” được quy đổi là 8,0 (tám) điểm.

- Điểm xét tuyển là tổng điểm kết quả đánh giá giáo dục học sinh của 05 năm học tiểu học: **Điểm xét tuyển (ĐXT) = Đ1 + Đ2 + Đ3 + Đ4 + Đ5.**

Trong đó Đ1, Đ2, Đ3, Đ4, Đ5 lần lượt là điểm đánh giá kết quả giáo dục của học sinh của năm học lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5.

đ) Nguyên tắc xét tuyển

Xét tuyển từ điểm cao đến điểm thấp của ĐXT cho đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều học sinh bằng ĐXT thì tiếp tục xét các chỉ số phụ theo thứ tự:

- Có điểm bình quân hai môn Toán và Tiếng Việt cuối năm lớp 5 cao hơn;

- Tiếp tục thực hiện xét lần lượt lớp 4, lớp 3, lớp 2, lớp 1 theo điểm bình quân hai môn Toán và Tiếng Việt.

- Nếu vẫn còn trường hợp ngang bằng điểm nhau thì Hội đồng tuyển sinh của trường quy định chỉ số phụ khác để thực hiện tuyển sinh đủ chỉ tiêu quy định.

e) Hội đồng tuyển sinh

Trường cấp THCS thành lập hội đồng tuyển sinh trình UBND xã phê duyệt; thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng; Phó chủ tịch là Phó hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn; thư kí và ủy viên là giáo viên, nhân viên của nhà trường, gửi về UBND xã trước ngày 10/6/2026.

Kinh phí tổ chức tuyển sinh các trường cấp THCS được thực hiện theo nguyên tắc thu từ học sinh tham gia dự tuyển, mức thu được quy định tại Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk từ năm học 2025-2026.

Các trường học xây dựng dự toán chi tiết để thực hiện thu theo nguyên tắc thu đủ bù chi. Việc thu phí dịch vụ tuyển sinh phải đảm bảo theo các quy định tài chính hiện hành.

g) Duyệt hồ sơ tuyển sinh lớp 6:

Các trường nộp hồ sơ về Phòng VHXX xã như sau:

- Ngày 11/7/2026: Báo cáo số lượng tuyển sinh lần 1.
- Ngày 15/7/2026: Nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả tuyển sinh.
- Ngày 25/8/2026: nộp hồ sơ duyệt kết quả tuyển sinh bổ sung.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội xã

Tham mưu cho UBND xã chỉ đạo các trường trên địa bàn thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Sở GDĐT Đắk Lắk.

Tham mưu UBND xã thành lập Hội đồng tuyển sinh các trường cấp THCS.

Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2026-2027 để các trường có căn cứ thực hiện.

Thẩm định và trình UBND xã quyết định phê duyệt Kết quả tuyển sinh mầm non, lớp 1, lớp 6 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

Tổ chức kiểm tra việc tuyển sinh của các cơ sở giáo dục, nhất là các cơ sở mầm non tư thục trên địa bàn xã, đề xuất biện pháp xử lý nếu tuyển sinh không đúng quy định.

2. Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, Ban tự quản các thôn, buôn:

Phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện tốt công tác truyền thông và hỗ trợ công tác tuyển sinh mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2026-2027; đảm bảo tuyển sinh tối đa đối tượng trong độ tuổi trên địa bàn.

3. Các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn xã

Xây dựng Kế hoạch tuyển sinh chi tiết của trường; đăng tải công khai tại bảng tin và trang Thông tin điện tử của trường, đồng thời gửi về UBND cấp xã để báo cáo và Ban tự quản thôn, buôn, tổ dân phố để thông báo, phối hợp.

Các trường mầm non tư thục và các điểm lớp mầm non, nhà trẻ độc lập tư thục gửi Kế hoạch tuyển sinh (nêu cụ thể số lượng dự kiến tuyển sinh đối với đối tượng nhà trẻ, mẫu giáo), kèm danh sách trích ngang giáo viên và báo cáo tổng hợp cơ sở vật chất, phòng học để UBND xã phê duyệt số trẻ tối đa được phép huy động.

Nắm bắt cụ thể số lượng, danh sách đối tượng tuyển sinh trên địa bàn và phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương để chủ động công tác truyền thông công tác tuyển sinh, nhằm huy động tối đa trẻ, học sinh ra lớp.

Bố trí giáo viên, nhân viên hướng dẫn, hỗ trợ phụ huynh học sinh nộp hồ sơ dự tuyển lên hệ thống tuyển sinh trực tuyến (*nếu thực hiện*).

Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh năm học 2026 - 2027 đảm bảo công khai, công bằng, đúng quy định. Công khai kết quả tuyển sinh và bố trí lớp học cho các học sinh đảm bảo sĩ số học sinh/lớp theo quy định. Chịu trách nhiệm trước

UBND xã về các trường hợp tiếp nhận, tuyển sinh học sinh không đúng địa bàn quy định và vượt chỉ tiêu được giao.

Trong thời gian tuyển sinh, các trường tuyệt đối không được quyên góp, vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản kinh phí cho nhà trường.

Các trường tiểu học, THCS phải công khai bộ sách giáo khoa sử dụng trong năm học mới 2026-2027 trước, trong và sau thời gian thu hồ sơ tuyển sinh. Nghiêm cấm ép buộc phụ huynh mua sách giáo khoa, tài liệu tham khảo không đúng quy định.

Trường cấp tiểu học tổ chức dạy tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một (nội dung dạy học theo Phụ lục hướng dẫn nội dung dạy và học tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số trước khi vào học lớp Một ban hành kèm theo Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một) từ ngày 01/8/2026.

Trên đây là Kế hoạch Tuyển sinh mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2026- 2027 trên địa bàn xã Quảng Phú. Trên cơ sở Kế hoạch này, các cơ sở giáo dục xây dựng Kế hoạch tuyển sinh chi tiết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Đắk Lắk (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng VHXX, TTCUDVSNC xã;
- Ban tự quản các thôn, buôn (p/h);
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc (t/h);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Do

Phụ lục I:
QUY ĐỊNH PHÂN TUYỂN VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH NĂM HỌC 2026-2027
CÁC TRƯỜNG MẦM NON CÔNG LẬP

STT	ĐƠN VỊ	ĐỊA BÀN HUY ĐỘNG	CHỈ TIÊU				GHI CHÚ
			Nhà trẻ		Mẫu giáo		
			Số nhóm	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	
1.	Mầm non Cư Suê	Các thôn: 1, 2, 3, 4A, 5, 6 Các buôn: Süt Mgrư, Süt Mđưng, Süt Mdrang, Süt H'Luốt	01	25	08	240	
2.	Mầm non Tuổi Ngọc	Các thôn: Cư H'Lăm, An Bình, Thôn 8 . Các buôn: Ea Süt, Buôn Ea Mặp, Buôn Lang,	01	25	08	240	
3.	Mầm non Ea Pók	Các thôn: Quyết Thắng, Toàn Thắng, Thôn 4, Tân Tiến, Thôn 8 . Các buôn: Buôn Pók A và Buôn Pók B	01	25	07	210	
4.	Mầm non Kim Đồng	Các thôn: Thôn 8 , Tiến Thành, Tiến Đạt, Tiến Cường, Tiến Thịnh, Tiến Phú, Tiến Phát	01	25	04	120	
5.	Mầm non Hoa Hồng	Các thôn: Phú Hòa, Phú Thịnh, Phú Sơn, 3A,	01	25	05	150	
6.	Mầm non 10/3	Phú Tân, Phú Sang, Phú Cường, Thôn 7, Phú Lâm	01	25	07	210	
		TỔNG CỘNG	06	150	39	1170	

Phụ lục II:
QUY ĐỊNH PHÂN TUYỂN VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 1 NĂM HỌC 2026-2027

STT	ĐƠN VỊ	ĐỊA BÀN TUYỂN SINH	CHỈ TIÊU		GHI CHÚ
			SỐ LỚP 1	SỐ HỌC SINH LỚP 1	
1.	Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	Các buôn: Sốt Mđung, Sốt Mdrang, Sốt H'Luốt và Thôn 5	3	90	
2.	Tiểu học Phạm Hồng Thái	Các thôn: 1, 2, 3, 4A, 5 , 6 và Buôn Sốt Mgrur	4	140	
3.	Tiểu học Lê Đình Chinh	Các thôn: Quyết Thắng, Toàn Thắng, Thôn 4, Tân Tiến, Cư H'Lăm, Thôn 8 và Buôn Ea Mắp	5	190	
4.	Tiểu học Lê Văn Tám	Thôn An Bình và Buôn Lang, Buôn Ea Sốt	3	90	
5.	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Buôn Pók A, Pók B	2	60	
6.	Tiểu học Trần Phú	Các thôn: Tiến Thành, Tiến Đạt, Tiến Cường, Tiến Thịnh, Tiến Phú, Tiến Phát	2	70	
7.	Tiểu học Quang Trung	Các thôn: Phú Hòa, Phú Thịnh, Phú Sang , Tiến Thành, Tiến Đạt, Tiến Cường, Tiến Thịnh, Tiến Phú, Tiến Phát	3	105	
8.	Tiểu học Nguyễn Trãi	Các thôn: Phú Hòa, Phú Thịnh , Phú Sơn, 3A, Phú Tân, Phú Sang ,	3	105	
9.	Tiểu học Lê Lợi	Các thôn: Phú Tân, Phú Sang , Phú Cường, Thôn 7, Phú Lâm	4	140	
	TỔNG CỘNG		28	990	

Phụ lục III:
QUY ĐỊNH PHÂN TUYỂN VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027

STT	ĐƠN VỊ	ĐỊA BÀN TUYỂN SINH	CHỈ TIÊU		GHI CHÚ
			SỐ LỚP 6	SỐ HỌC SINH LỚP 6	
1.	THCS Lê Hồng Phong	Các thôn: 1, 2, 3, 4A, 6 và Buôn Sốt Mgrư Các buôn: Sốt Mđưng, Sốt Mdrang, Sốt H'Luốt và Thôn 5	5	200	
2.	THCS Y Ngông Niê K'dăm	Các thôn: Quyết Thắng, Toàn Thắng, Thôn 4, Tân Tiến, Cư H'Lăm, Thôn 8, Thôn An Bình Các buôn: Ea Măp, Buôn Lang, Ea Sốt, Pók A, Pók B	7	280	
3.	THCS Nguyễn Tri Phương	Các thôn: Tiến Thành, Tiến Đạt, Tiến Cường, Tiến Thịnh, Tiến Phú, Tiến Phát và Phú Sơn; Học sinh ngoài xã hoàn thành CTTH tại các trường TH Nguyễn Trãi, TH Trần Phú và TH Quang Trung.	3	120	
4.	THCS Lương Thế Vinh	Các thôn: Phú Hòa, Phú Thịnh, Phú Sơn, 3A, Phú Tân, Phú Sang, Phú Cường, Thôn 7, Phú Lâm; Học sinh ngoài xã hoàn thành CTTH tại các trường TH Nguyễn Trãi, TH Lê Lợi và TH Quang Trung.	6	240	
5.	THCS Nguyễn Tất Thành	Các thôn, buôn trên địa bàn xã Quảng Phú; Học sinh ngoài xã hoàn thành CTTH tại các trường TH trên địa bàn xã	4	160	
TỔNG CỘNG			25	1000	